TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS-ST
Ngày 24- 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phúc An Hoành

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tưởng Thị Thu

2. Ông Hoàng Văn Tấn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bàn Thị Bích Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà:*** Ông Đặng Trung Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. TRẦN VĂN T, tên gọi khác: Không; sinh ngày16/02/1971, tại huyện C, tỉnh T;

Nơi cư trú: Thôn N, xã X, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Lê Thị H1; có vợ là Hà Thị K và có 02 con;

Tiền án: Bản án số 16/2020/HSST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 04 tháng về tội Đánh bạc, thời hạn thử thách tính từ ngày 06/5/2020.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Quyết định số 13/QĐ-XPHC ngày 11/10/2019, của UBND xã X, huyện C, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 đồng, chấp hành nộp phạt ngày 31/10/2019.

- Bản án số: 10 ngày 08/5/1990 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 03 năm tù về các tội: Chiếm đoạt, sử dụng vũ khí quân dụng, Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa, Trộm tài sản của công dân.

- Ngày 14/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, *có mặt*.

2. HÀ THỊ Đ, tên gọi khác: Không, sinh ngày 14/5/1971, tại huyện C, tỉnh T;

Nơi cư trú: Thôn L, xã X, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 02/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn T (đã chết) và bà Hà Thị N (đã chết); có chồng là La Văn T (đã ly hôn) và có 02 con;

Tiền án: Bản án số 16/2020/HSST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 01 năm 02 tháng tù về tội Đánh bạc, thời hạn thử thách tính từ ngày 06/5/2020.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Quyết định số 53/QĐ-XPHC ngày 28/11/2016, của Công an huyện C, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 đồng, chấp hành nộp phạt ngày 22/02/2017.

- Quyết định số 11/QĐ-XPHC ngày 11/10/2019, của UBND xã X, huyện C, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 đồng, chấp hành nộp phạt ngày 26/12/2019.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, *có mặt*.

3. HÀ THỊ H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/12/1975, tại huyện C, tỉnh T;

Nơi cư trú: Thôn L, xã X, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 0/12 (không biết chữ); dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn B (đã chết) và bà Hà Thị K (đã chết); có chồng là Hà Doãn L (đã chết) và có 02 con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định số 08/QĐ-XPHC ngày 11/3/2020, của Công an huyện C, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 đồng, chấp hành nộp phạt ngày 01/3/2021.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, *có mặt*.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Mạ Văn T1, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện C, tỉnh T, *vắng mặt*.

- Hà Thị K, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện C, tỉnh T, *có mặt*.

Người làm chứng: Hà Hữu D, sinh năm 1964, địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện C, tỉnh T, *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại Bản án số 16/2020/HSST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt Trần Văn T 08 tháng tù cho hưởng án treo và Hà Thị Đ 07 tháng tù cho hưởng án treo; Tại Quyết định số 08/QĐ-XPHC ngày 11/03/2020 của Công an huyện C, tỉnh T, Hà Thị H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về vi Đánh bạc. Đến ngày 25/02/2021, Trần Văn T, Hà Thị Đ và Hà Thị H tiếp tục thực hiện hành vi Đánh bạc, cụ thể như sau:

Khoảng hơn 14 giờ ngày 25/02/2021, Hà Thị Đ đến nhà Trần Văn T để xin cá về ăn. Khoảng 15 phút sau thì có Hà Thị H và Mạ Văn T1 đến để xem và mua cá (vì biết nhà T tháo ao, có cá bán). Tại đây T mời mọi người uống rượu và hát Karaoke. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, trong lúc ngồi uống rượu và hát Karaoke, T nói *"Có bộ bài dưới bếp, xuống bếp chơi một lúc"* ý là rủ mọi người đánh bài, bằng hình thức đánh sâm, nghe thấy vậy thì mọi người đồng ý. T cầm bộ ấm chén và ống điếu đi xuống bếp. Sau đó, T lấy một bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã cũ của gia đình để dưới chân tủ lạnh trong nhà bếp của T và cùng mọi người ngồi xuống chiếc chiếu nhựa của gia đình đã trải sẵn trước đó ở bếp, rồi T chia bài thành 04 phần, mỗi phần 10 lá bài rồi mọi người cùng đánh bài, bằng hình thức đánh sâm. Đánh chơi được hai ván thì T1 nói *"mỗi lá hai nghìn"* ý là bảo mọi người đánh bạc, bằng hình thức đánh sâm, tính lá sát phạt nhau bằng tiền 2.000đ/01 lá. Thấy vậy, Đ nói *"tôi không có tiền đâu, tôi chỉ có mười nghìn thôi"*, lúc này H cũng nói theo *"tôi cũng không có tiền đâu chỉ có đúng tờ hai mươi nghìn thôi"*. Nghe mọi người nói vậy thì T1 nói *"nếu không đủ tiền thì nợ nhau bằng mồm"*. Sau khi mọi người đồng ý và thống nhất hình thức đánh, thì T1, T, H, Đ cùng nhau đánh bạc, bằng hình thức đánh sâm, tính lá bài để xác định thắng thua, sát phạt nhau bằng tiền. Quá trình đánh do không có tiền lẻ 1.000đ và 2.000đ nên các bị cáo và đối tượng báo nợ nhau bằng mồm.

Cách thức đánh bạc được quy ước như sau: Sử dụng một bộ bài Tú-lơ-khơ 52 lá bài, mỗi ván bài người tham gia đánh bạc được chia 10 lá bài. Khi bắt đầu đánh bạc, người giữ lá bài được lật lên khi chia sẽ được đánh trước, từ ván thứ hai trở đi, người nào thắng sẽ được đánh đầu tiên. Đánh lần lượt theo chiều ngược kim đồng hồ, ai đánh hết 10 lá bài trên tay trước thì người đó thắng, những người còn lại đếm số lá bài trên tay và trả tiền cho người thắng tương ứng 2.000đồng/1 lá bài, quá trình đánh bạc T1, T, H và Đ không quy ước "*Sâm - treo hay tứ quý"* mà chỉ quy ước thắng thua đếm lá. Trong khi đánh bạc có Hoàng Văn T2, trú tại thôn N, xã X, huyện C say rượu xuống ngủ tại giường sát nơi các đối tượng đánh bạc và Hà Hữu D sinh năm 1964, trú tại thôn L, xã X, huyện C, tỉnh T đến ngồi hút thuốc lào và ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, Công an xã X, huyện C tiến hành kiểm tra, phát hiện, lập biên bản vụ việc và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 40.000đ thu giữ tại chiếu bạc, Mạ Văn T1 tự nguyện giao nộp 40.000đ (sử dụng vào mục đích đánh bạc); 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài (đã qua sử dụng); 01 chiếu nhựa, màu xanh-vàng-đỏ (cũ, đã qua sử dụng).

Về số tiền các bị cáo cùng đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc được xác định như sau: Trần Văn T sử dụng 10.000đ vào mục đích đánh bạc; Hà Thị H sử dụng 20.000đ để đánh bạc; Hà Thị Đ sử dụng 10.000đ để đánh bạc; Mạ Văn T1 sử dụng 40.000đ vào mục đích đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo và đối tượng nêu trên sử dụng vào mục đích đánh bạc trái phép là 80.000đ *(Tám mươi nghìn đồng).*

Cáo trạng số 39/CT-VKSCH ngày 29/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo Trần Văn T, Hà Thị Đ và Hà Thị H để xét xử về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đề nghị giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Trần Văn T từ 08 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày vào trại thi hành án. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung với hình phạt 08 tháng tù của Bản án số 16/2020/HSST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Hà Thị Đ từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày vào trại thi hành án. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung với hình phạt 07 tháng tù của Bản án số 16/2020/HSST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Hà Thị H từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 24/5/2021. Giao bị cáo Hà Thị H cho UBND nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không thuộc hộ nghèo, cận nghèo nhưng có điều kiện kinh tế khó khăn, số tiền tham gia đánh bạc không lớn, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 đồng của Trần Văn T, 20.000 đồng của Hà Thị H, 10.000 đồng của Hà Thị Đ, 40.000 đồng của Mạ Văn T1.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân, cũ đã qua sử dụng, 01 (một) chiếu nhựa màu xanh - vàng- đỏ, kích thước (1,80x3m), chiếu cũ đã qua sử dụng.

Đối với hành vi đánh bạc của Mạ Văn T1 quá trình điều tra xác định T1 chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc, số tiền sử dụng đánh bạc dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện C, tỉnh T đã xử phạt vi phạt hành chính về hành vi đánh bạc, nên không phải xem xét.

Đối với Hoàng Văn T2, Hà Hữu D không tham gia đánh bạc nên không xem xét, xử lý.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của người tham gia tố tụng theo quy định.

Các bị cáo Trần Văn T, Hà Thị Đ và Hà Thị H xác định ngày 25/02/2021 cùng với Mạ Văn T1 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh sâm tại bếp của gia đình của Trần Văn T. Trong đó Trần Văn T sử dụng 10.000đ vào mục đích đánh bạc, Hà Thị H sử dụng 20.000đ để đánh bạc, Hà Thị Đ sử dụng 10.000đ để đánh bạc, Mạ Văn T1 sử dụng 40.000đ vào mục đích đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo và đối tượng nêu trên sử dụng vào mục đích đánh bạc trái phép là 80.000đ (tám mươi nghìn đồng). Việc truy tố, xét xử với các bị cáo về tội đánh bạc là đúng người, đúng tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hà Thị K xác định: Ngày 25/02/2021 các bị cáo Trần Văn T, Hà Thị Đ, Hà Thị H cùng với Mạ Văn T1 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh sâm tại bếp của gia đình, bà

không biết. Khi Công an phát hiện lập biên bản có thu giữ 01 (một) chiếu nhựa màu xanh - vàng - đỏ, kích thước (1,80x3m), chiếu cũ đã qua sử dụng. Đối với chiếc chiếu nhựa cơ quan chức năng thu giữ, do đã cũ, không còn giá trị, bà không có nhu cầu sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Mạ Văn T1 xác định: Ngày 25/02/2021 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh sâm tại bếp của gia đình của Trần Văn T. Trong đó, Trần Văn T sử dụng 10.000đ vào mục đích đánh bạc, Hà Thị H sử dụng 20.000đ để đánh bạc, Hà Thị Đ sử dụng 10.000đ để đánh bạc, T1 sử dụng 40.000đ vào mục đích đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo và đối tượng nêu trên sử dụng vào mục đích đánh bạc trái phép là 80.000đ (tám mươi nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nộidung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranhtụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo,người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng phù hợp với nhau, phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút đến 15 giờ 40 phút ngày 25/02/2021, tại nhà bếp của gia đình Trần Văn T, các bị cáo Trần Văn T, Hà Thị Đ, Hà Thị H và Mạ Văn T1 đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh sâm, cá cược được thua bằng tiền Việt Nam đồng với tổng số tiền là 80.000 đồng (*trong đó Trần Văn T sử dụng 10.000đ , Hà Thị H sử dụng 20.000đ, Hà Thị Đ sử dụng 10.000đ, Mạ Văn T1 sử dụng 40.000đ để đánh bạc trái phép*). Trước lần vi phạm này các bị cáo Trần Văn T, Hà Thị Đ đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích; bị cáo Hà Thị H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích lại vi phạm, do đó đủ cơ sở quy kết trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Việc khởi tố, truy tố, xét xử đối với các bị cáo là cần thiết, đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, vi phạm pháp luật Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là đồng phạm đơn giản, các bị cáo có nhân thân xấu (Bị cáo Trần Văn T đã bị Tòa án xét xử 02 lần về các tội danh khác nhau năm 1990, 2013 (đã được xóa án tích), năm 2019 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, năm 2020 bị xét xử về tội đánh bạc, đang chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo. Bị cáo Hà Thị Đ năm 2016, 2019 bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, năm 2020 bị xét xử về tội đánh bạc, đang chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo. Bị cáo Hà Thị H ngày 11/3/2020 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc). Mặc dù số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng các bị cáo T, Đ đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, bị cáo H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích mà còn vi phạm là yếu tố định tội, là căn cứ xử lý đối với các bị cáo trong lần xét xử này. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hà Thị H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tôi, nhân thân, nội dung buộc tội, đề nghị, yêu cầu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác, qua xem xét Hội đồng xét xử thấy rằng hiện nay trên địa bàn huyện Chiêm Hóa tình trạng đánh bạc trái phép có chiều hướng gia tăng, gây mất trật tự an ninh chính trị và gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, để có tính răn đe, phòng ngừa tội phạm và để phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, cần thiết cách ly các bị cáo Trần Văn T, Hà Thị Đ ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo. Do các bị cáo T, Đ đang chấp hành hình phạt tù của bản án đã xét xử nhưng cho hưởng án treo, do đó cần tổng hợp hình phạt chung mức án phải chấp hành của từng bản án đối với từng bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Hà Thị H, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo, việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không cần Thiết

cách ly bị cáo ngoài xã hội, mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền nơi cư trú cũng đủ sức giáo dục, cải tạo đối với bị cáo. Về mức án đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy mặc dù các bị cáo không thuộc hộ nghèo, cận nghèo nhưng có điều kiện kinh tế khó khăn, số tiền sử dụng đánh bạc không lớn, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, cũ đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa màu xanh - vàng- đỏ, kích thước (1,8x3m), chiếu cũ đã qua sử dụng; thu giữ 80.000 đồng nộp tại tài khoản tạm gửi chờ xử lý. Xét thấy bộ tú lơ khơ do các bị cáo và đối tượng Mạ Văn T1 đã sử dụng vào việc đánh bạc trái phép, vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếu nhựa màu xanh - vàng - đỏ là của gia đình bà Hà Thị K (vợ bị cáo T), bà K cho rằng tài sản đã cũ, không có giá trị sử dụng, không yêu cầu lấy lại tài sản, do đó cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền thu giữa 80.000 đồng là tiền đánh bạc của các bị cáo T, Đ, H và đối tượng Mạ Văn T1, nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Đối với Mạ Văn T1 ngày 25/02/2021 đã có hành vi đánh bạc trái phép với các bị cáo Trần Văn T, Hà Thị Đ, Hà Thị H, do số tiền đánh bạc dưới định lượng quy định, chưa bị xử lý hành chính hoặc bị kết án về các tội đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc, do đó ngày 14/4/2021 Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã xử lý vi phạm hành chính tại Quyết định số 56/QĐ-XPHC. Ngoài ra quá trình điều tra xác định được ngày 21/02/2021 Mạ Văn T1 có hành vi đánh bạc trái phép trong vụ án khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang thụ lý, nhưng do số tiền đánh bạc dưới định lượng quy định, chưa bị xử lý hành chính hoặc bị kết án về các tội đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc, ngày 28/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã xử lý hành chính về hành vi đánh bạc tại Quyết định số 108/QĐ-XPHC, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Hoàng Văn T2, Hà Hữu Danh ngày 25/02/2021 khi các bị cáo T, Đ, H và đối tượng Mạ Văn T1 đánh bạc trái phép thì Hoàng Văn T2, Hà Hữu D có mặt tại gia đình bị cáo Trần Văn T nhưng không tham gia đánh bạc, do đó không có căn cứ xem xét, xử lý.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn T, Hà Thị Đ và Hà Thị H phạm tội *"Đánh bạc"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58, 56, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*.

-Xử phạt Trần Văn T, 08 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 08 tháng tù của bản án số 16/2020/HS-ST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T, buộc Trần Văn T phải chấp hành chung cho 02 bản án là 01 năm 04 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngàyvào trại chấp hành án.

- Xử phạt Hà Thị Đ, 07 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 07 tháng tù của bản án số 16/2020/HS-ST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T, buộc Hà Thị Đ phải chấp hành chung cho 02 bản án là 01 năm 02 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*. Xử phạt Hà Thị H, 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 01 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 24/5/2021. *Giao Hà Thị H cho Uỷ ban nhân dân xã X, huyện C, tỉnh T để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo các Điều 68, 92 của Luật T hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật T hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 đồng của Trần Văn T, 20.000 đồng của Hà Thị H, 10.000 đồng của Hà Thị Đ, 40.000 đồng của Mạ Văn T1. *Tiền tịch thu sung quỹ Nhà nước hiện được gửi tại tài khoản tạm gửi số 3591.0.1065091.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh*

Tuyên Quang được mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân, cũ đã qua sử dụng và 01 (một) chiếu nhựa màu xanh - vàng- đỏ, kích thước (1,8x3m), chiếu cũ đã qua sử dụng. *Đặc điểm, tình trạng tài sản tịch thu tiêu hủy theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa lập ngày 21/5/2021.*

Các bị cáo Trần Văn T, Hà Thị Đ và Hà Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 24/5/2021.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Cơ quan THAHS Công an huyện CH;
- Bộ phận HSNV Công an huyện CH;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(*Đã ký*)

Phúc An Hoành